

Thanh Phú, ngày 22 tháng 02 năm 2023

Số: 20/2023/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số: 367/2022/TLST – DS ngày 16 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Bà Lê Ngọc T, sinh năm 1971

Nơi cư trú: Số nhà 181/2 ấp GH, xã GT, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn: ông Nguyễn Bảo D, sinh năm 1997; nơi cư trú: Số nhà 181/2 ấp GH, xã GT, huyện P, tỉnh Bến Tre.

* **Bị đơn:** Bà Phạm Thị B, sinh năm 1958

Nơi cư trú: Số nhà 73/1 ấp AB, xã AN, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bị đơn: Bà Lê Thị D, sinh năm 1988; nơi cư trú: Số nhà 198/1, ấp AB, xã AN, huyện P, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Phạm Thị Bé có nghĩa vụ trả cho bà Lê Ngọc T số tiền mua thức ăn cho tôm là 574.216.000 đồng (năm trăm bảy mươi tư triệu hai trăm mười sáu ngàn đồng).

Thời gian và cách thức trả: Sau khi quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người

được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: 13.485.000 đồng (mười ba triệu bốn trăm tám mươi lăm ngàn đồng). Bà Lê Ngọc T phải chịu số tiền 6.743.000 đồng (Sáu triệu bảy trăm bốn mươi ba ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 13.485.000 đồng (mười ba triệu bốn trăm tám mươi lăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0000954 ngày 15/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú. Bà Phạm Thị B được miễn tiền án phí do là người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 6.743.000 đồng (Sáu triệu bảy trăm bốn mươi ba ngàn đồng) cho bà Lê Ngọc T (do ông Nguyễn Bảo D nộp thay) theo biên lai thu số 0000954 ngày 15/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự .

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre
- VKS nhân dân huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THA DS huyện Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Văn Phương